

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.30	0.0
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.45	2.3
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.95	4.2
USD/VND	25,431	0.0
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.6	0.0
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.4	0.0

Ngày 25/12, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.320 VND/USD, tăng 12 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.104 - 25.536 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)		
		1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,620.00	0.3	-3.4	27.4
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	70.10	1.2	-1.6	-4.7
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	73.58	1.3	-2.1	-6.9
Thép (USD/tấn)	486.5	4.7	-1.9	-14.4
Thịt heo (USD/kg)	2.1	1.4	-5.8	8.0
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	3.7	16.2

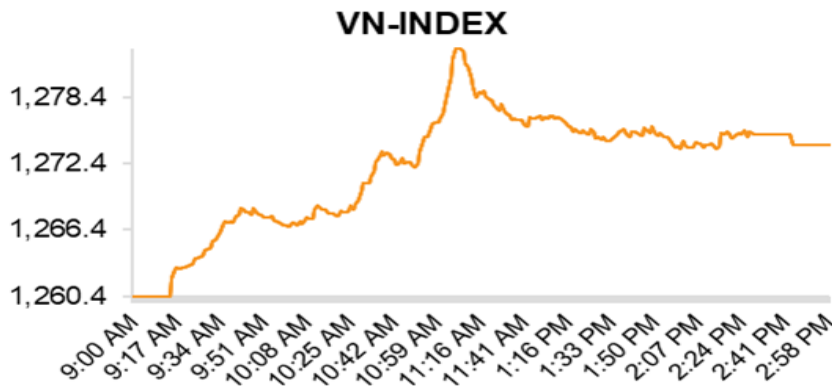
Theo nguồn tin của Reuters, sản lượng đường của Ấn Độ có thể giảm xuống còn khoảng 27 triệu tấn, so với 32 triệu tấn của niên vụ 2023 - 2024, và thấp hơn mức tiêu thụ hàng năm hơn 29 triệu tấn do hạn hán năm ngoái và mưa lớn quá mức năm nay.

	Thị trường vốn và Vĩ mô	
	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	43,297	0.9
NASDAQ	21,798	1.4
S&P500	8,137	0.4
FTSE 100	19,849	-0.2
Nikkei 225	39,130	0.2
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,986	0.0
KOSPI Index	2,441	-0.1

Dự kiến xuất khẩu cả năm 2024 ước đạt trên 404 tỷ USD, tăng khoảng 14% so với năm 2023. Sang năm 2025, Bộ Công Thương tiếp tục đặt ra mục tiêu thách thức với xuất khẩu tăng trưởng khoảng 12% so với năm 2024.

Ngày 25/12, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) đã giữ nguyên lãi suất cho vay trung hạn một năm (MLF) ở mức 2,00% và bơm 300 tỷ nhân dân tệ (tương đương 41,10 tỷ USD) vào hệ thống tài chính, trong bối cảnh 1,45 nghìn tỷ nhân dân tệ MLF đáo hạn trong tháng này. Động thái này phù hợp với kỳ vọng của thị trường, khi các nhà giao dịch dự đoán PBOC sẽ duy trì lãi suất ổn định trong ngắn hạn và có thể cắt giảm lãi suất vào năm 2025 để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

### Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.7	0.7%	53.8	4.4
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.2	0.3%	33.5	3.2
Năng lượng	1.5	0.4%	16.2	1.6
Tài chính	45.0	1.7%	11.3	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.8	-0.9%	21.1	2.7
Công nghiệp	9.1	0.5%	34.8	2.7
Công nghệ thông tin	4.7	0.3%	29.4	7.0
Vật liệu xây dựng	8.8	1.2%	21.5	1.9
Bất động sản	12.6	0.7%	36.6	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.6	0.5%	17.3	2.3

Nguồn: Bloomberg

### Nhận định thị trường hàng ngày

Dù không có thông tin nổi bật, nhưng thị trường đột nhiên tăng bùng nổ với lượng cao nhất trong vòng 3 tuần trở lại đây. Nhóm cổ phiếu đáng chú ý bao gồm Đầu tư công, Xây dựng, Ngân hàng. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1.274,04 điểm (+13,68 điểm ~ 1,09%), thị trường nghiêng về số mã tăng với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 326/92.

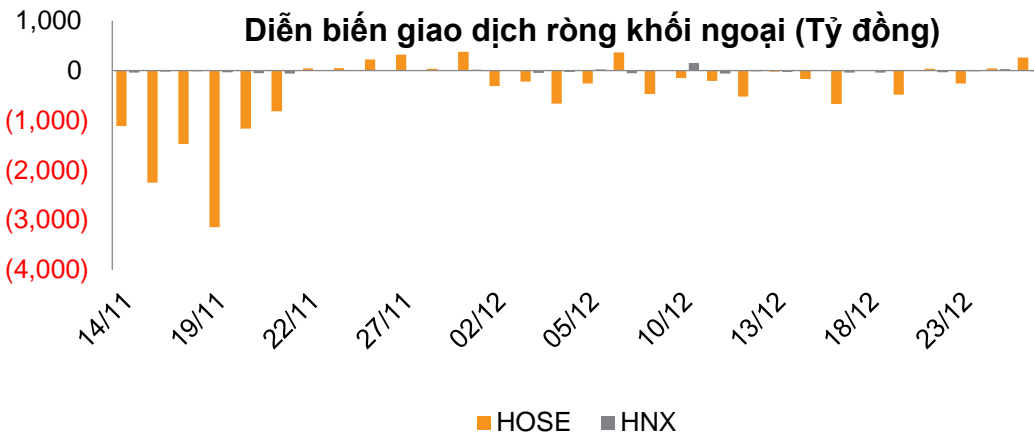
Nhóm ngân hàng có một phiên tăng điểm gần cuối năm có thể đến từ động cơ của các nhà đầu tư lớn. Thanh khoản giao dịch của nhóm cổ phiếu ngân hàng tương đối lớn nhưng dòng tiền chưa có dấu hiệu quá hào hứng cho thấy xu hướng thận trọng vẫn đang tiếp diễn. Các nhà đầu tư có thể tiếp tục giao dịch cổ phiếu trong bối cảnh hiện tại. Ngưỡng hỗ trợ/kháng cự của thị trường lần lượt là 1240/1280.

Các chỉ báo kỹ thuật của VN-Index								
RSI	Bollinger band	Thanh khoản/chỉ số	Độ rộng thị trường	Tương quan các đường MA	Hỗ trợ/Kháng cự	Lãi lỗ T-3	Trendline	Mẫu hình nến
→	↑	↑	↑	→	→	↑	→	↑

**Định giá P/E**

**Nhận định**

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 14,6x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.



Khối ngoại mua ròng 226 tỷ đồng tập trung vào SSI (108,6 tỷ), HPG (107,9 tỷ), STB (77,5 tỷ). Ngược lại, khối ngoại bán ròng tập trung vào NLG (-71,1 tỷ), BID (-62,2 tỷ), CTG (-32,1 tỷ).